

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2023/QĐST-DS

Triệu Phong, ngày 27 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán- Chủ trì phiên họp: ông Phan Đăng Khoa.

Thư ký phiên họp: bà Đặng Thị Ngọc Thúy, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Thủy - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong.

Ngày 27 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 62/2023/TLST- DS ngày 18 tháng 10 năm 2023 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 05/2023/QĐST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2023 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Ông Phan Đ, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn LQ, xã TT, huyện TP, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Phan VT, sinh năm 1965; nơi cư trú: Ấp LB, xã LT, huyện LN, tỉnh Bình Phước, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

+ Ông Phan CT, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn AT, xã YL, huyện YD, tỉnh Bắc Giang, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 10 tháng 10 năm 2023 và tại phiên họp, người yêu cầu ông Phan Đ trình bày: Cha, mẹ ông Đ sinh ra được bốn người con là Phan VT, Phan Đ, Phan Thị G và Phan CT, mẹ chết vào năm 2003, cha chết vào năm 2012. Em gái là bà Phan Thị G từ khi sinh ra đã bị câm điếc bẩm sinh, không tự chăm sóc được bản thân, hàng ngày có biểu hiện ngồi một mình ở dọc đường hoặc gốc cây có bóng mát, đi chơi không biết đường về nhà. Sau khi bố mẹ chết thì ông Đ là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng bà G. Theo giấy khuyết tật số 53/TP/TTRACH/08 ngày 01/8/2013 của Ủy ban nhân dân xã TT xác nhận: Bà Nguyễn Thị G thuộc dạng khuyết tật nghe, nói-Thần kinh, tâm thần; mức độ khuyết tật: Đặc biệt nặng.

Vì vậy, ông Phan Đ làm đơn đề nghị Toà án nhân dân huyện Triệu Phong tuyên bố bà Phan Thị G mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong phát biểu ý kiến đối với việc giải quyết việc dân sự như sau:

- Về phần thủ tục: Trong quá trình giải quyết việc dân sự cũng như tại phiên họp, Tòa án đã chấp hành đúng theo trình tự thủ tục do Bộ luật Tố tụng dân sự quy định.

- Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 161, 361, 366, 370, 371, 372, 376, 377 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 22 Bộ luật dân sự, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 236/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Phan Đ và tuyên bố bà Phan Thị G là người mất năng lực hành vi dân sự; về chi phí tố tụng: Ông Phan Đ phải chịu chi phí giám định theo quy định; Về lệ phí: Ông Phan Đ phải lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Phan Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Phan Thị G, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn LQ, xã TT, huyện TP, tỉnh Quảng Trị là người mất năng lực hành vi dân sự. Đây là yêu cầu giải quyết việc dân sự và thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 và Điều 376 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên họp ông Phan VT, ông Phan CT đều vắng mặt và có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[2] Về nội dung: Xét đơn yêu cầu của ông Phan Đ thì từ khi bà Phan Thị G sinh ra đã bị bệnh thần kinh tâm thần, khi còn trẻ và đi lại được thì thường hay đi khỏi nhà, cứ đi hết chỗ này sang chỗ khác mà không biết đường về nhà. Nay mọi hoạt động của bà G đều phải dựa vào người thân. Hiện bà G đang hưởng trợ cấp thường xuyên theo Quyết định số 1071/113/QĐ-UBND ngày 19/8/2013 của UBND huyện Triệu Phong về việc giải quyết trợ cấp thường xuyên cho đối tượng xã hội. Tại giấy xác nhận khuyết tật số 53/TP/TTRACH/08 ngày 01/8/2013 của Ủy ban nhân dân xã TT xác nhận: Bà Nguyễn Thị G thuộc dạng khuyết tật nghe, nói-Thần kinh, tâm thần; mức độ khuyết tật: Đặc biệt nặng. Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 1578/KLGD ngày 17/11/2023 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Miền Trung đã kết luận:

Tại thời điểm hiện tại:

a. Kết luận về y học: Chậm phát triển tâm thần mức độ nặng có tật chứng tác phong đáng kể (F72.1)/ Câm điếc bẩm sinh (H91.3).

b. Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự.

Xét thấy, việc ông Phan Đ yêu cầu xác định ông Phan Thị G là người mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ nên chấp nhận.

[3] Về chi phí tố tụng: ông Phan Đ phải chịu chi phí giám định 1.233.800 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 161 Bộ luật tố tụng dân sự (ông Đ đã nộp đủ chi phí giám định).

[4] Về lệ phí: ông Phan Đ phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 161, 361, 366, 370, 371, 372, 376, 377 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Phan Đ.

Tuyên bố bà Phan Thị G, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn LQ, xã TT, huyện TP, tỉnh Quảng Trị là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về chi phí tố tụng: Ông Phan Đ phải chịu 1.233.800 đồng (Một triệu hai trăm ba mươi ba nghìn tám trăm đồng) chi phí giám định. Ông Phan Đ đã nộp đủ chi phí tố tụng.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Phan Đ phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000003 ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong (ông Đ đã nộp đủ lệ phí).

Người yêu cầu có mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q.Trị;
- VKSND h.Triệu Phong;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS h. Triệu Phong;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Phan Đăng Khoa